

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN ĐỊNH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **33/2021/HS-ST**

Ngày 29-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Ng Thanh.

2. Ông Lê Việt Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thế Ng**, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 15/8/1998 tại xã Định Tường, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Khu phố NS, thị trấn Q, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Thế T1, sinh năm: 1974; Con bà: Lê Thị T2, sinh năm 1975; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con út; Bị cáo có vợ là Trịnh Thị H, sinh năm: 1999, có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/3/2021 đến ngày 17/3/2021, sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Trần Văn Th, sinh năm: 1975. Có mặt.

Địa chỉ: Khu phố NS, TT. Q, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Thanh T, sinh năm: 1979. Vắng mặt.

Địa chỉ: Khu 4, TT. Q, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Người làm chứng: Anh Lưu Văn L, sinh năm: 1972. Có mặt.

Địa chỉ: Khu phố NS, TT. Q, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 4 giờ 45 phút ngày 31/01/2021, Lê Thế Ng, sinh ngày 15/8/1998, trú tại Khu phố NS, thị trấn Q, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa đi bộ từ nhà mình qua nhà anh Trần Văn Th, ở cùng khu phố, thấy anh Th không đóng cổng, cửa nhà chính khóa, không có ai ở nhà, trong sân dựng một chiếc xe máy Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 36B5-141.09 đang khóa cổ. Ng nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy nêu trên. Ng đi vào trong bếp nhà anh Th tìm thấy chiếc chìa khóa xe máy để trên nóc tủ lạnh. Ng lấy chìa khóa mở khóa cổ xe, sau đó dắt xe máy ra ngoài cổng, nổ máy đi xe đến khu vực đê sông Cầu Chày cất giấu rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Ng đi xe máy của vợ là Trịnh Thị Hòe đến nơi cất giấu xe máy, để xe máy của vợ lại, rồi điều khiển xe máy trộm cắp đi tìm nơi tiêu thụ. Ng đi đến quán cầm đồ “T 36” ở Khu 4, thị trấn Q, huyện Yên Định bán xe cho chủ quán là anh Lê Thanh T. Ng nói dối anh T là xe của mình, bị mất giấy tờ đăng ký và bán xe cho anh T với giá 8.000.000 đồng. Anh T đồng ý mua và đã trả cho Ng 8.000.000 đồng. Để tránh bị phát hiện, Ng ghi trong giấy bán xe thông tin người bán xe là Lê Văn Hiếu, trú tại NS, thị trấn Q và để lại số điện thoại liên lạc cho anh T. Anh T hẹn Ng đến sáng thứ 2 tuần tiếp theo cùng anh T đến cơ quan chức năng làm xác nhận việc mua bán xe để anh T làm lại đăng ký xe, Ng đồng ý. Sau khi bán xe, Ng đi bộ quay lại vị trí để chiếc xe của chị Hòe lấy xe đi về nhà. Anh T thông qua số điện thoại mà Ng để lại đã nhắn tin qua mạng Zalo hẹn Ng gửi thông tin chứng minh nhân dân để làm đăng ký xe, nhưng Ng không gửi, sau đó anh T không liên lạc được với Ng nữa. Số tiền 8.000.000 đồng bán xe Ng đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 26/02/2021, anh Trần Văn Th đến Công an huyện Yên Định trình báo sự việc mất trộm chiếc xe máy nêu trên. Quá trình xác minh, đến ngày 11/3/2021, Lê Thế Ng đã đến Công an huyện Yên Định đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đồng thời, Ng đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20 màu xanh đen, đã qua sử dụng. Ngày 14/3/2021, anh Lê Thanh T đã tự nguyện giao nộp chiếc xe máy Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 36B5-141.09 đã mua của Ng cho Cơ quan điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTS ngày 09/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Định kết luận: Chiếc xe máy Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 36B5-141.09 của anh Trần Văn Th, tại thời điểm bị trộm cắp có giá trị là 12.100.000 đồng.

Quá trình điều tra, Lê Thế Ng đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của Lê Thế Ng phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKSÝĐ ngày 27/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố Lê Thế Ng về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lê Thế Ng khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thế Ng phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, Điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Thế Ng từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Về án phí: Thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Trong phần tranh luận: Bị cáo Lê Thế Ng không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Thông qua tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Lê Thế Ng hoàn toàn thừa nhận: Xuất phát từ động cơ vụ lợi nên vào khoảng 4 giờ 45 phút ngày 31/01/2021, lợi dụng thời điểm gia đình anh Trần Văn Th vắng nhà, bị cáo Lê Thế Ng đã lén lút vào nhà anh Th, trộm cắp 01 chiếc xe máy Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 36B5-141.09 của anh Trần Văn Th ở khu phố NS, thị trấn Q, huyện Yên Định, tài sản có giá trị theo định giá là 12.100.000 đồng. Sau khi trộm cắp được

chiếc xe máy, Ng đem bán cho anh Lê Thanh T ở khu 4, thị trấn Q, huyện Yên Định được 8.000.000 đồng. Ng đã tiêu xài cá nhân hết số tiền bán xe.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc xe máy của bị cáo Lê Thế Ng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. VKSND huyện Yên Định truy tố bị cáo theo tội danh trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với anh Lê Thanh T là người mua chiếc xe máy của bị cáo Ng, quá trình điều tra xác định được khi mua xe máy anh T không biết đây là tài sản do bị cáo Ng trộm cắp mà có, nên hành vi của anh T không vi phạm pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm và quan hệ pháp luật xâm phạm: Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội trên địa bàn. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nên bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 05 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong đó có 03 tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 51 và 02 tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị

cáo được hưởng án treo cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo, không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Bị cáo phạm tội vì động cơ vụ lợi, đã được hưởng lợi từ việc phạm tội. Qua xác minh tại gia đình bị cáo và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xác định bị cáo Ng làm nghề kinh doanh điện tử, điện lạnh, có đăng ký hộ kinh doanh cá thể, có nguồn thu nhập ổn định từ việc kinh doanh. Vì vậy, cần phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, bị hại là anh Trần Văn Th đã được nhận lại tài sản bị trộm cắp, anh Th không yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lê Thanh T yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền 8.000.000 đồng mà anh T đã bỏ ra để mua chiếc xe máy trộm cắp. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh T đầy đủ số tiền 8.000.000 đồng, nên được ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, anh Lê Thanh T đã tự nguyện giao nộp 01 chiếc xe máy Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 36B5-141.09, đã qua sử dụng. Sau khi định giá tài sản, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Định đã quyết định xử lý vật chứng, giao trả lại chiếc xe máy cho chủ sở hữu là anh Trần Văn Th là phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Bị cáo Lê Thế Ng đã tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20 màu xanh đen, đã qua sử dụng. Xét thấy chiếc điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Định đã trả lại chiếc điện thoại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét lại.

[8] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 và khoản 5 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thế Ng phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Lê Thế Ng 10 (*Mười*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 (*Hai mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Thế Ng cho Ủy ban nhân dân thị trấn Q, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành thi hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Thế Ng 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản trộm cắp đã được trả lại cho bị hại là anh Trần Văn Th. Ghi nhận bị cáo đã bồi thường thiệt hại đầy đủ số tiền 8.000.000 đồng cho anh Lê Thanh T.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Thế Ng phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Bị cáo; bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Dung